

TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC DƯƠNG MINH CHÂU
**HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NĂM 2025**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36 /TB-HĐTD

Xã Dương Minh Châu, ngày 07 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả điểm thi kiểm tra sát hạch (vấn đáp vòng 2)
kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 138/KH-TTYT ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Dương Minh Châu về tuyển dụng viên chức năm 2025;

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 Trung tâm Y tế khu vực Dương Minh Châu thông báo kết quả điểm thi kiểm tra sát hạch (vấn đáp vòng 2) đến các thí sinh dự xét tuyển ở vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025, kết quả điểm như sau:

(Danh sách kèm theo)

Thông báo này được niêm yết tại Trung tâm Y tế khu vực Dương Minh Châu, địa chỉ: Số 213 đường Nguyễn Chí Thanh, ấp Bồ Hồ, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Trung tâm Y tế khu vực Dương Minh Châu (địa chỉ: <http://ttytduongminhchau.ytetayninh.vn>) và trang thông tin điện tử của Sở Y tế Tây Ninh (địa chỉ: sy.tayninh.gov.vn).

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 Trung tâm Y tế khu vực Dương Minh Châu thông báo đến các thí sinh kết quả điểm thi kiểm tra sát hạch (vấn đáp vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025 được biết.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Tây Ninh;
- UBND xã Lộc Ninh;
- UBND xã Dương Minh Châu;
- UBND xã Truông Mít;
- BGĐ TTYT;
- HĐTD TTYT;
- Công TTĐT SYT Tây Ninh;
- Công TTĐT TTYT KV DMC;
- Niêm yết tại TTYT KV DMC;
- TYT xã Lộc Ninh;
- TYT xã Dương Minh Châu;
- TYT xã Truông Mít;
- Lưu: VT, TCHC, HĐTD.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC DƯƠNG MINH CHÂU
Phạm Thị Ngọc Thảo



TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC DƯƠNG MINH CHÂU
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH KẾT QUẢ ĐIỂM THI KIỂM TRA SÁT HẠCH (VẤN ĐÁP VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 36/TB-HĐTD ngày 07/7/2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 Trung tâm Y tế khu vực Dương Minh Châu)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Hộ khẩu thường trú	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Kết quả điểm thi kiểm tra sát hạch (vấn đáp vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ								
I	VĂN THƯ VIÊN										
1	Nguyễn Trung Kiên	18/01/2000		VT01	Đường Chu Văn An, tổ 9, ấp 4, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	Cử nhân luật kinh tế	Văn thư viên, Phòng Tổ chức – Hành chính	55		55	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Hộ khẩu thường trú	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Kết quả điểm thi kiểm tra sát hạch (vấn đáp vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ								
II	BÁC SĨ HẠNG III										
1	Triệu Nguyễn Trọng Nghĩa	05/01/2000		BS01	Ấp Phước Tân 1, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ hạng III, Khoa Khám bệnh – Răng Hàm Mặt – Mắt – Tai Mũi Họng và Tư Vấn – Điều trị nghiện chất	75		75	
III	BÁC SĨ Y HỌC DỰ PHÒNG HẠNG III										
1	Lý Hoàng Khang	09/5/1999		BSDP01	Ấp Trì Phong, xã Hưng Mỹ, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng hạng III, Ủy ban nhân dân xã Dương Minh Châu	95		95	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Hộ khẩu thường trú	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Kết quả điểm thi kiểm tra sát hạch (vấn đáp vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ								
2	Trương Bình Trọng	27/03/1992		BSDP02	Số 122, ấp Thuận Bình, xã Truong Mít, tỉnh Tây Ninh	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng hạng III, Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS – Y tế công cộng và Dinh dưỡng - ATTP	90		90	
IV	DƯỢC SĨ HẠNG III										
1	Huỳnh Lê Kim Ngân		25/6/1997	DS01	Tổ 4, khu phố Ninh Hưng 1, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Dược sĩ đại học	Dược sĩ hạng III, Phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ	54		54	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Hộ khẩu thường trú	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Kết quả điểm thi kiểm tra sát hạch (vấn đáp vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ								
2	Mai Khả Ngọc		24/4/1999	DS02	Số 24 đường Nguyễn Chí Thanh, ấp 4, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	Dược sĩ đại học	Dược sĩ hạng III, Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS – Y tế công cộng và Dinh dưỡng - ATTP	57,5		57,5	
3	Nguyễn Quan Tiến	14/02/2000		DS03	Số nhà 31, tổ 4, ấp 4, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	Dược sĩ đại học	Dược sĩ hạng III, Phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ	18		18	
4	Trần Triệu Anh Thư		23/6/1994	DS04	Số 818, ấp Bầu Dài, xã Cầu Khởi, tỉnh Tây Ninh	Dược sĩ đại học	Dược sĩ hạng III, Phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ	67,3		67,3	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Hộ khẩu thường trú	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Kết quả điểm thi kiểm tra sát hạch (vấn đáp vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ								
5	Trần Lê Anh Vy		18/12/1994	DS05	Số 922 đường 785, khu phố Thạnh Đông, phường Bình Minh, tỉnh Tây Ninh	Dược sĩ đại học	Dược sĩ hạng III, Phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ	33,5		33,5	
V	ĐIỀU DƯỠNG HẠNG IV										
1	Nguyễn Thị Thùy Trang		05/6/1991	ĐD01	Khu phố Ninh Hưng, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV, Khoa Nội – Nhi – Truyền nhiễm	64		64	

M
UC
CH
8.0

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Hộ khẩu thường trú	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Kết quả điểm thi kiểm tra sát hạch (vấn đáp vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ								
2	Bùi Thị Phi Yến		08/7/2004	ĐD02	Ấp Láng, xã Cầu Khởi, tỉnh Tây Ninh	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV, Khoa Nội – Nhi – Truyền nhiễm	61		61	
VI	Y SĨ HẠNG IV										
1	Nguyễn Hoàng Quỳnh Phương		16/10/2001	YS01	Ấp Đồng Kèn, xã Tân Thành, tỉnh Tây Ninh	Cao đẳng y sĩ đa khoa	Y sĩ hạng IV, Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS – Y tế công cộng và Dinh dưỡng - ATTP	95		95	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Hộ khẩu thường trú	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Kết quả điểm thi kiểm tra sát hạch (vấn đáp vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ								
VII	KỸ THUẬT Y HẠNG IV										
1	Trần Lê Đức Thọ	10/03/2000		KTY01	1249, khu phố Ninh Hiệp, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Cao đẳng kỹ thuật vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng IV, Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	70		70	

Tổng số thí sinh triệu tập: 13
 Tổng số thí sinh tham dự: 13
 Tổng số thí sinh vắng mặt: 00